

CHỨNG THƯ CHẤT LƯỢNG
INSPECTION CERTIFICATE
Số/Nº: 0314/2023/SP

- Tên hàng hóa: NPK CÀ MAU GOLD 16-16-8+TE
Product name: NPK CÀ MAU GOLD 16-16-8+TE
- Khối lượng: 472.50 tấn
Quantity
- Thông tin sản phẩm:
- NPK Cà Mau Gold 16-16-8+TE bao 50Kg : 472.50 tấn
NSX: 23/05/2023; HSD: 36 tháng kể từ NSX
Ngoại quan sản phẩm: Dạng hạt, rắn
- Xuất xứ/nơi sản xuất hàng hóa: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Origin of goods: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Ward, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Place of inspection: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Ward, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Thời gian thực hiện: 24/05/2023 08:53:32
Time of inspection
- Giám định viên: Bùi Gia Tuyên, Nguyễn Phát Thuận
Inspector
- Nội dung giám định: Theo TCCS 63:2023/PCVFC
Based on: The Standard TCCS 63:2023/PCVFC
- Kết quả phân tích mẫu:
Analysis results

STT No	Tên chỉ tiêu Components	Phương pháp thử Testing Method	Đơn vị Unit	Tiêu chuẩn kỹ thuật Specifications	Kết quả Results	Ghi chú Note
1	Đạm tổng số (Nts)	TCVN 5815:2018	%	16	15.09	
2	Lân hữu hiệu (P2O5hh)	TCVN 5815:2018	%	16	14.93	
3	Kali hữu hiệu (K2Ohh)	TCVN 8560:2018	%	8	8.7	
4	Bo (B)	TCVN 13263-8:2020	ppm	600	819.33	
5	Độ ẩm	TCVN 9297:2012	%	2	1.15	
6	Kẽm (Zn)	Ref TCVN 9289:2012	ppm	1100	1207.67	

- Kết luận: Phù hợp TCCS 63:2023/PCVFC
Conclusion In conformity with the Standard TCCS 63:2023/PCVFC

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CNATCL

Deputy Manager of Process - Safety- Quality Assurance Department
Ký bởi: Nguyễn Hoàng Đờm
Ngày ký: 27/05/2023 16:37:24
Tổ chức xác thực: PVCFC CA